

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 83/2021/HSST
Ngày 19 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà C H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Th**

2. Bà **Lương Thị Ph**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Ph**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Phương Th** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TL - HSST ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Minh Đ; Sinh năm: 1987; ĐKNKTT: số 38 ngõ 29 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Phạm Văn Huỳnh; Con bà: Nguyễn Thị Thắng; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày: 18/11/2020; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị Thắng, sinh năm: 1958;

- Ông Phạm Văn Huỳnh, sinh năm: 1956;

Cùng trú tại: 38 ngõ 29 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Bá Hiếu, sinh năm 1976; Địa chỉ: 12 Đặng Dung, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Ngô Thị Thanh Thúy, sinh năm 1992; Địa chỉ: số 15/11/12 phố Bồ Đề, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Phí Văn Dũng, sinh năm 1992; Địa chỉ: tổ 8 Xuân Hòa, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh Đức biết bố mẹ đẻ của mình là bà Nguyễn Thị Thắng, ông Phạm Văn Huỳnh, để tài sản trong két sắt đặt tại phòng ngủ, chìa khoá két cất trong tủ.

Ngày 28.08.2020, Phạm Minh Đức, lợi dụng lúc gia đình không có ai ở nhà, đã lấy chìa khoá, mở khoá két và lấy trộm toàn bộ số tài sản trong két sắt gồm:

- 4.000 đô la Mỹ;
- 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)
- 01 (một) nhẫn vàng tây mặt đá màu đen, trọng lượng 1,5 chỉ (cả đá).
- 01 (một) lắc tay vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 4,5 chỉ (cả đá).
- 01 (một) dây chuyền vàng tây và mặt, trọng lượng 2,8 chỉ.
- 01 (một) nhẫn vàng 9999 có đính đá màu xanh, trọng lượng 2 chỉ.
- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 1,4 chỉ (cả đá).
- 01 (một) mặt dây chuyền vàng tây đính đá màu trắng, trọng lượng 2,1 chỉ (cả đá).
- 01 (một) lắc vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 3,3 chỉ (cả đá).
- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trắng, trọng lượng 1,3 chỉ (cả đá).
- 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,2 chỉ (cả đá).
- 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 1,9 chỉ (cả đá).
- 01 (một) dây chuyền vàng tây, trọng lượng 3,3 chỉ.
- 03 (ba) nhẫn vàng tây có đính đá màu tím và 01 (một) hoa tai vàng tây, trọng lượng 0,9 chỉ.
- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 0,8 chỉ (cả đá).

Sau khi lấy trộm tài sản trong két, Đức để lại một bức thư trong két nội dung về việc lấy tài sản, xin lỗi gia đình không muốn cho ai biết.

Ngày 18/9/2020, bà Thắng phát hiện bị mất trộm tài sản trên, nên đã đến Công an phường Trúc Bạch để trình báo.

Ngày 09 và ngày 10 tháng 09 năm 2020, Phạm Minh Đức đến cửa hàng số

12 Đặng Dung, phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội), của anh Nguyễn Bá Hiếu (SN: 1976, HKTT: số 12 Đặng Dung, phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội) cầm cố: 01 (một) nhẫn vàng tây mặt đá màu đen, trọng lượng 1,5 chỉ (cả đá); 01 (một) lắc tay vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 4,5 chỉ (cả đá); 01 (một) dây chuyền vàng tây và mặt, trọng lượng 2,8 chỉ, được tổng số tiền là 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 10 và ngày 11 và 14/9/2020, Đức đến cửa hàng cầm đồ F88 số 62 Hàng Đậu, Hoàn Kiếm, Hà Nội gặp anh Phí Văn Dũng (sinh năm: 1992; Nơi cư trú: tổ 8, Xuân Hòa, Phúc Yên, Vĩnh Phúc- là quản lý cửa hàng); chị Ngô Thị Thanh Thủy (SN: 1992; HKTT: số 15/11/12 phố Bồ Đề, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội), để cầm cố số vàng trang sức còn lại gồm: 01 (một) nhẫn vàng 9999 có đính đá màu xanh, trọng lượng 2 chỉ; 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 1,4 chỉ (cả đá); 01 (một) mặt dây chuyền vàng tây đính đá màu trắng, trọng lượng 2,1 chỉ (cả đá); 01 (một) lắc vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 3,3 chỉ (cả đá); 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trắng, trọng lượng 1,3 chỉ (cả đá); 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,2 chỉ (cả đá); 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 1,9 chỉ (cả đá); 01 (một) dây chuyền vàng tây, trọng lượng 3,3 chỉ; 03 (ba) nhẫn vàng tây có đính đá màu tím và 01 (một) hoa tai vàng tây, trọng lượng 0,9 chỉ; 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 0,8 chỉ (cả đá), được tổng số tiền là 45.416.756đ (bốn mươi lăm triệu bốn trăm mười sáu nghìn bảy trăm năm mươi sáu đồng).

Đối với số tiền 4.000USD (bốn nghìn đô la Mỹ), Đức bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại phố Hà Trung, phường Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội, được số tiền: 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

Toàn bộ số tiền cầm cố tài sản, bán đô la Mỹ và 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) trộm cắp được, Đức đã tiêu sài hết, hiện không thu hồi được.

Ngày 17.11.2020, Cơ quan cảnh sát điều tra, công an quận Ba Đình ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Phạm Minh Đức.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đức đến những nơi đã tiêu thụ tài sản và thu giữ toàn bộ số tài sản Đức đã cầm cố.

Vật chứng không thu giữ được:

- Tiền Việt Nam: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Ngoại tệ: 4.000 đô la Mỹ. Theo bản tỷ giá số 7,549 của Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Vietcombank, giá 1USD = 23.060đồng. Trị giá 4000 đô la Mỹ vào thời điểm ngày 28/8/2020 có giá trị: 92.240.000đ (Chín mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: (BL: 89-90; 135;144;155):

- 03 hợp đồng cầm cố tài sản của Phạm Minh Đức các ngày 10;11/09/2020 và ngày 14.09.2020

- 03 hợp đồng cầm cố tài sản của Phạm Minh Đức 09/09/2020

- 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh Đức.

- 01 (một) tài liệu có nội dung: "Hôm nay ngày 28/8/2020 ... Mẹ cứ nhớ lấy cho con Con Đức 28/8/2020" (gồm 2 tờ).

- 01 (một) nhẫn vàng tây mặt đá màu đen, trọng lượng 1,5 chỉ (cả đá).

- 01 (một) lắc tay vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 4,5 chỉ (cả đá).

- 01 (một) dây chuyền vàng tây và mặt, trọng lượng 2,8 chỉ.

(là các tài sản sau khi trộm cắp Đức cầm cố tại cửa hàng cầm đồ số 12 Đặng Dung)

- 01 (một) nhẫn vàng 9999 có đính đá màu xanh, trọng lượng 2 chỉ.

- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 1,4 chỉ (cả đá).

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng tây đính đá màu trắng, trọng lượng 2,1 chỉ (cả đá).

- 01 (một) lắc vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 3,3 chỉ (cả đá).

- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trắng, trọng lượng 1,3 chỉ (cả đá).

- 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,2 chỉ (cả đá).

- 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 1,9 chỉ (cả đá).

- 01 (một) dây chuyền vàng tây, trọng lượng 3,3 chỉ.

- 03 (ba) nhẫn vàng tây có đính đá màu tím và 01 (một) hoa tai vàng tây, trọng lượng 0,9 chỉ.

- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 0,8 chỉ (cả đá).

(là các tài sản sau khi trộm cắp Đức cầm cố tại cửa hàng cầm đồ F88 số 62 Hàng Đậu)

Bản kết luận giám định số 9202/C09-P5 ngày 15/01/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Chữ viết trên mẫu cần giám định so với chữ viết của Phạm Minh Đức trên các mẫu so sánh do cùng một người viết ra. (BL : 88).

Bản kết luận định giá tài sản số 204/KLĐG ngày 22/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ba Đình, kết luận: thời điểm định giá: tháng 12/2020: (BL: 66-67):

- Ngoại tệ: 4.000 đô la Mỹ có trị giá 92.240.000đ (chín mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- 01 (một) nhẫn vàng tây mặt đá màu đen, trọng lượng 1,5 chỉ (cả đá) có trị giá 4.300.000đ (bốn triệu ba trăm nghìn đồng)

- 01 (một) lắc tay vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 4,5 chỉ (cả đá) có trị giá 9.100.000đ (chín triệu một trăm nghìn đồng)

- 01 (một) dây chuyền vàng tây và mặt, trọng lượng 2,8 chỉ có trị giá 8.150.000đ (tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)

- 01 (một) nhẫn vàng 9999 có đính đá màu xanh, trọng lượng 2 chỉ có trị giá 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 1,4 chỉ (cả đá) có trị giá 5.300.000đ (năm triệu ba trăm nghìn đồng)

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng tây đính đá màu trắng, trọng lượng 2,1 chỉ (cả đá) có trị giá 6.100.000đ (sáu triệu một trăm nghìn đồng)

- 01 (một) lắc vàng tây có đính đá màu đỏ, trọng lượng 3,3 chỉ (cả đá) có trị giá 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm nghìn đồng)

- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu đỏ, trắng, trọng lượng 1,3 chỉ (cả đá) có trị giá 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng)

- 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,2 chỉ (cả đá) có trị giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 (một) đôi bông tai vàng tây có đính đá màu xanh, trọng lượng 1,9 chỉ (cả đá) có trị giá 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 (một) dây chuyền vàng tây, trọng lượng 3,3 chỉ có trị giá 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm nghìn đồng)

- 03 (ba) nhẫn vàng tây có đính đá màu tím và 01 (một) hoa tai vàng tây, trọng lượng 0,9 chỉ có trị giá 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng)

- 01 (một) nhẫn vàng tây có đính đá màu trắng, trọng lượng 0,8 chỉ (cả đá) có trị giá 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Phạm Minh Đức trộm cắp được có giá trị 192.690.000đ (Một trăm chín mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra Phạm Minh Đức khai nhận hành vi phạm tội như trên phù hợp với lời khai bà Nguyễn Thị Thắng, ông Phạm Văn Huỳnh, tang vật thu giữ, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.(BL: 101-110)

Tiến hành cho anh Nguyễn Bá Hiếu và chị Ngô Thị Thanh Thủy nhận dạng nam thanh niên đến cầm sổ sổ vàng, lắc tay trong ngày 09, 10, 11 tháng 09 năm 2020, xác định là Phạm Minh Đức (BL: 158-161).

Ông Phạm Văn Huỳnh đã tự nguyện khắc phục hậu quả, trả cho anh Hiếu số

tiền 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng), trả cho anh Dũng số tiền 45.416.756đ (bốn mươi lăm triệu bốn trăm mười sáu nghìn bảy trăm năm mươi sáu đồng). Anh Hiếu và anh Dũng không có đề nghị gì thêm về dân sự. (BL: 131-132;153-154)

Cơ quan điều tra đã thu hồi toàn bộ số trang sức dây chuyền, nhẫn vàng, lắc tay và trao trả cho bà Nguyễn Thị Thắng, ông Phạm Văn Huỳnh. Bà Thắng, ông Huỳnh đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Đối với số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), số ngoại tệ: 4.000 đô la Mỹ, hiện không thu hồi được và số tiền ông Huỳnh khắc phục cho anh Hiếu, anh Dũng, bà Thắng, ông Huỳnh không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. (BL : 162-163).

Đối với anh Nguyễn Bá Hiếu và chị Ngô Thị Thanh Thủy, anh Phí Văn Dũng, quá trình điều tra xác định anh Hiếu và chị Thủy, anh Dũng không biết số trang sức Đức mang đến cầm cố tại cửa hàng là do phạm tội mà có và đã tự nguyện giao nộp tài sản để phục vụ điều tra. Do vậy, không đủ căn cứ xử lý anh Hiếu và chị Thủy, anh Dũng phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Cáo trạng số 26 /CT-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, lời khai của người bị hại là bà Nguyễn Thị Thắng và ông Phạm Văn Huỳnh khai giống như tại cơ quan điều tra và giữ nguyên lời khai của mình và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về phần dân sự: Bà Thắng và ông Huỳnh có đơn đề nghị gửi đến Tòa trong quá trình giải quyết vụ án, bà Thắng và ông Huỳnh đã nhận đủ số tiền của chị gái Đức cho Đức để bồi thường trả lại cho ông, bà gồm: số tiền 13.500.000 đồng, số tiền 45.416.756 đồng, số tiền 20.000.000 đồng và 4.000 USD.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Phạm Minh Đức mức án 36 tháng đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Người bị hại là bà Nguyễn Thị Thắng và ông Phạm Văn Huỳnh đã nhận đủ số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả mà bị cáo chiếm đoạt và

không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 28/08/2020, tại số 38 ngõ 29 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Phạm Minh Đức đã có hành vi trộm cắp tài sản trong kết sắt của bà Nguyễn Thị Thắng gồm: 4.000 đô la Mỹ; 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và một số trang sức dây chuyền, nhẫn vàng, lắc tay, có tổng giá trị là 192.690.000đ (Một trăm chín mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Xét, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Minh Đức về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị

cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy phải xét xử bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khẩn khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đã tác động đến chị gái của mình để bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại tại phiên tòa có đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo có bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự ở thủ đô, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về phần dân sự: Người bị hại là bà Nguyễn Thị Thắng và ông Phạm Văn Huỳnh đã nhận đủ số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả do bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Tòa không xét.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Phạm Minh Đức 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2020.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Cẩm Hà